

Bản án số: 521/2017/HS-PT
Ngày: 24-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Quang Sơn;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Thanh;

Ông Vũ Minh Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Bà Vy Minh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Ông Bùi Ngọc Tân, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội tiến hành xét xử vụ án hình sự thụ lý số 144/2016/LTPT-HS ngày 28 tháng 02 năm 2016 đối với bị cáo Sùng Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đối với bản án hình sự sơ thẩm số 25/2016/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

*** Bị cáo bị kháng nghị:**

Sùng Thị T; tên gọi khác: Không, sinh năm 1986; nơi ĐKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản H A2, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Mông; trình độ văn hóa: Không biết chữ; nghề nghiệp: Làm ruộng; tiền án, tiền sự: Không; bố đẻ là Sùng Sái D, sinh năm 1961; mẹ đẻ là Giàng Thị N, sinh năm 1962; chồng Mùa A T, sinh năm 1986 (hiện nay đang chấp hành án tại trại giam Tân Lập, tỉnh Phú Thọ); có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2006.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2015 đến nay. Có mặt.

- Người phiên dịch: Ông Thảo A D.

Trú tại: Tổ A, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 04/11/2015 Sùng Thị T đang đi trong bản H A2, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Lào, T không biết tên tuổi, địa chỉ. Khi gặp nói chuyện, người đàn ông đó hỏi T có mua Heroine không, người đó đang mang Heroine sang bán. Do trước đó khoảng một tháng T có quen một người đàn ông dân tộc Mông ở bản T, xã P huyện U, tỉnh Lai Châu, có nhờ T mua Heroine nên T đồng ý mua và T hỏi người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Lào có bao nhiêu Heroine, người đó trả lời: Có hơn một cây và người đó nói với T nếu mua hết số Heroine trên thì người đó sẽ bán cho với giá 20 triệu. T nhất trí mua nhưng do T không mang theo tiền nên phải về nhà ở bản H A2, xã K lấy tiền. Người đàn ông đó hẹn trao đổi mua bán Heroine với T tại khu rừng gần bản H A2, xã K. T nhất trí sau đó về nhà lấy tiền đến khu rừng gần bản H A2, xã K gặp người đàn ông bán Heroine. Khi gặp nhau người đàn ông đó lấy trong người ra 02 gói Heroine được gói bằng nilon đưa cho T xem, xem xong, ước lượng thấy giá vừa phải nên T nhất trí mua hai gói Heroine với giá 20 triệu đồng nhưng mới chỉ trả trước 10 triệu đồng cho người đàn ông đó, số tiền còn lại T sẽ trả sau. Nhận được tiền người đàn ông đó đi đâu T không biết, còn T đi về nhà, khi đi về gần đến nhà, T đem gói Heroine cất giấu trong rừng gần nhà, thỉnh thoảng T lên lấy một ít Heroine để sử dụng. Đến khoảng 09 giờ ngày 06/11/2015 Người đàn ông dân tộc Mông ở xã P, huyện U, tỉnh Lai Châu gọi điện cho T hỏi T có Heroine chưa, T bảo với người đàn ông đó là đã có Heroine. Người đàn ông đó nói với T sẽ trả 20 triệu đồng một cây Heroine nếu giao tại U, sau đó người đàn ông đó tắt máy điện thoại. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày T đi bộ đến nơi đang cất giấu Heroine, lấy số Heroine đang cất giấu để vào trong người sau đó đi bộ sang xã N, Đ để đi xe khách ra bến xe khách tỉnh Điện Biên. Khi đi ra gần đến đường nhựa thì T lấy 02 gói Heroin cất giấu vào trong bộ phận sinh dục của mình sau đó ra đường nhựa đi xe khách đến bến xe tỉnh Điện Biên, khi đến bến xe tỉnh Điện Biên khoảng 18 giờ cùng ngày. Đến 18 giờ 30 phút T lên xe khách biển kiểm soát 27B.00136 chạy đêm tuyến Điện Biên - Lào Cai để đi huyện U bán Heroine. Đến hồi 02 giờ 30 phút ngày 07/11/2015 khi xe khách đến ngã ba Bình Lư, thuộc xã S, huyện T thì tổ công tác Công an tỉnh Lai Châu dừng xe kiểm tra. Thấy T có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác yêu cầu T về trụ sở phòng PC47 Công an tỉnh Lai Châu để làm việc. Tại trụ sở phòng PC 47 Công an tỉnh Lai Châu, Công an tỉnh Lai Châu mời người làm chứng là phụ nữ và để cán bộ nữ

kiểm tra đối với T thì phát hiện trong bộ phận sinh dục của Sùng Thị T có 02 gói Heroine. Cơ quan CSĐT (PC47) Công an tỉnh Lai Châu tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Sùng Thị T và thu giữ vật chứng cùng các đồ vật liên quan gồm 02 gói Heroine; 01 điện thoại di động; 300.000 đồng tiền Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng hai gói Heroine thu giữ của Sùng Thị T có trọng lượng: Gói số 1 có trọng lượng 23,84 gam; Gói số 2 có trọng lượng 23,43 gam. Tổng trọng lượng cả hai gói: 47,27 gam.

Tại kết luận giám định số 509/GĐ - KTHS ngày 10/11/2015 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: “Các chất bột khô, vón cục, màu trắng (Ký hiệu mẫu 1, mẫu 2) thu giữ của Sùng Thị T gửi đến giám định là chất ma túy, có chứa thành phần của Heroine. Hàm lượng phần trăm Heroine trong các biểu mẫu vật gửi giám định là mẫu 1: 28,57%; mẫu 2: 27,43%.

Tại bản án hình sự số 25/2016/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Sùng Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 196 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Sùng Thị T 11 (mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2015.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/1/2016, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu có kháng nghị số 04/QĐ-KNPT đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chuyển khung hình phạt từ khoản 2 lên khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Sùng Thị T khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy được nêu trên. Bị cáo xác định không có kháng cáo, đề nghị được chấp hành theo bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội giữ nguyên kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo Sùng Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Lời khai nhận tội của bị cáo Sùng Thị T phù hợp với Biên bản bắt

người phạm tội quả tang; kết luận giám định; lời khai của người làm chứng và các Tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 02 giờ 30 phút, ngày 07/11/2015, Sùng Thị T có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy để bán kiếm lời, khi đến ngã tư Bình Lư thuộc xã Bình Sơn, huyện T, tỉnh Lai Châu thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm 02 gói ma túy, tổng trọng lượng là 47,27gam.

[2]. Tại kết luận giám định số 509/GĐ-KTHS, ngày 10/11/2015 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Các chất bột, vón cục, màu trắng (ký hiệu: mẫu 1, mẫu 2) thu giữ của Sùng Thị T gửi đến giám định là chất ma túy có chứa thành phần của Heroine. Hàm lượng phần trăm Heroine trong các mẫu vật gửi giám định là: Mẫu 1: 28,57%; mẫu 2: 27,43%.

[3]. Do có hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Sùng Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4.]. Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo Sùng Thị T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào kết luận giám định nêu trên để xác định trọng lượng Heroine nguyên chất như sau: $(23,84\text{gam} \times 28,57\%) + (23,43\text{gam} \times 27,43\%) = 13,23\text{gam}$. Trên cơ sở đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị án chung. Do đó, cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[6]. Bị cáo Sùng Thị T là người chưa có tiền án, tiền sự; quá trình khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn, hối cải; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số hiểu biết pháp luật còn hạn chế; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tình tiết nêu trên.

[7]. Tại điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định: Mua, bán trái phép Heroine có trọng lượng từ năm gam đến dưới ba mươi gam thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 11 năm tù là tương xứng với tính chất và mức độ tội phạm của bị cáo. Do đó, cần giữ nguyên

quyết định của bản án sơ thẩm.

[8]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[9]. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng Thị T 11 (mười một) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/11/2015.

[2]. Bị cáo Sùng Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, HCTP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Đinh Quang Sơn